CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Bố trí sắp xếp dân cư vùng thiên tai các bản thuộc xã Tường Hạ, tỉnh Sơn La.

- Địa điểm thực hiện: Xã Tường Hạ, tỉnh Sơn La.

- Chủ dự án đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

a. Phạm vi

Dự án đã được UBND tỉnh Sơn La chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 08/01/2026. Khu đất thực hiện dự án có tổng diện tích là 2,55 ha thuộc địa phận bản Cóc 1, xã Tường Hạ.

b. Quy mô, công suất

Quy mô số hộ dân cần bố trí nơi ở mới là 40 hộ.

1.3. Công nghệ sản xuất

- Dự án không thuộc đối tượng sản xuất nên không có công nghệ sản xuất.

1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

a. Các hạng mục công trình

- San ủi nền nhà.

- Đường giao thông.

- Nước sinh hoạt.

- Điện sinh hoạt.

- Hệ thống xử lý nước thải.

b. Các hoạt động của dự án đầu tư

** Hoạt động của dự án giai đoạn thi công xây dựng*

- Hoạt động dọn dẹp mặt bằng phục vụ thi công.

- Hoạt động san nền.

- Hoạt động đào, đắp đất, vận chuyển nguyên vật liệu, đất, phế thải.

- Hoạt động của máy móc thiết bị phục vụ thi công.

- Hoạt động sinh hoạt của công nhân trên công trường.

- Hoạt động thi công xây dựng các hạng mục công trình của dự án.

** Hoạt động của dự án giai đoạn vận hành*

- Hoạt động sinh hoạt của dân cư mới tại điểm tái định cư của bản Cóc 1.

1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ là yếu tố nhạy cảm về môi trường theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 28, Luật Bảo vệ môi trường và khoản 4, Điều 25, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung tại khoản 6, Điều 1, Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 và tại điểm c, khoản 2, Điều 5, Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026; và khoản 3, Điều 1, Luật số 146/2025/QH15 ngày 03/01/2026.

2. Các nội dung tham vấn

2.1. Vị trí thực hiện dự án đầu tư

a. Mô tả vị trí, ranh giới dự án, việc chiếm dụng các loại đất khác nhau

Dự án được xây dựng tại khu đất thuộc bản Cóc 1, xã Tường Hạ. Hiện trạng là đất rừng sản xuất trồng gỗ tếch và đất khác của hộ gia đình và của cộng đồng bản Cóc 1. Ranh giới khu đất có các hướng tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc: Giáp đất đồi và sông Đà.

- Phía Nam: Giáp đất đồi, khu dân cư và sông Đà.

- Phía Tây: Giáp khu đất đồi, khu dân cư và quốc lộ 43.

- Phía Đông: Giáp đất đồi và sông Đà.

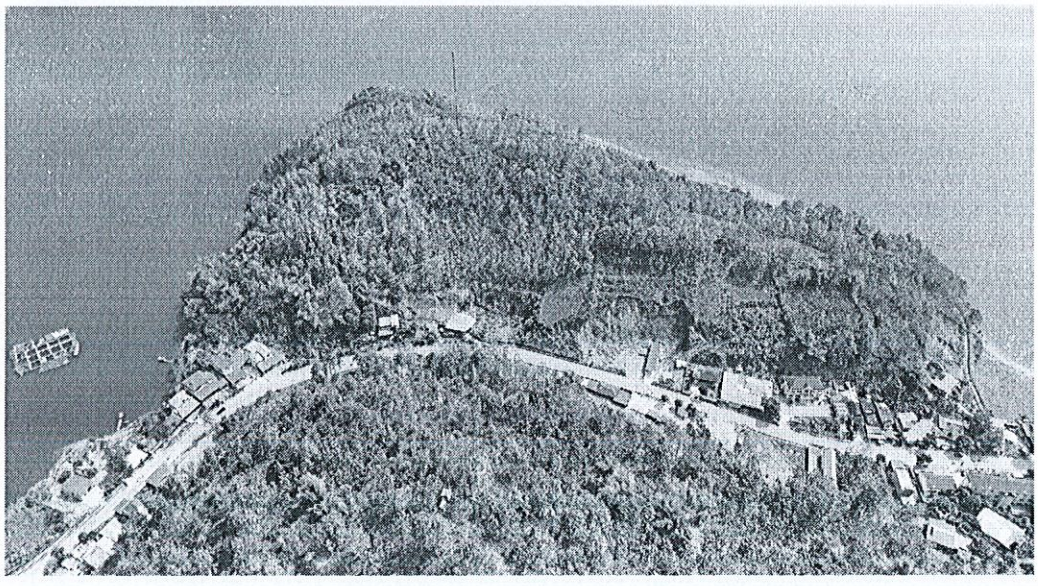

Hình Vị trí thực hiện dự án chụp bằng flycam

Hình ranh giới dự án trên google earth

b. Mô tả mối tương quan của dự án với các đối tượng xung quanh

Khu vực dự án có địa hình sườn đồi dốc thoải, xung quanh khu vực chủ yếu là nhà dân, cơ quan và các cửa hàng kinh doanh dịch vụ, trạm y tế, trường học.

c. Mô tả các đối tượng nhạy cảm xung quanh khu vực thực hiện dự án

Trong vòng bán kính 1km có các đối tượng cách dự án như sau:

TT	Tên đối tượng	Khoảng cách (m)
1	Khu mộ của dân bản Cóc 1	40
2	Trung tâm y tế xã Tường Hạ	90
3	Đường Quốc lộ 43	50
4	Sông Đà	70
5	UBND xã Tường Hạ	100
6	Công ty TNHH Thảo Dược Thành Tâm Sơn La	220
7	Tạp hóa Hoan Hải	260
8	Trường Tiểu học và THCS Tường Hạ	290
9	Cầu Tường Hạ	430

2.2. Tác động môi trường của dự án đầu tư

2.2.1. Tóm tắt các tác động có liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành

a. Giai đoạn thi công xây dựng

** Nước thải*

- Nước thải sinh hoạt: Từ hoạt động sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng với tính chất, thành phần gồm các chất hữu cơ dễ phân hủy sinh học có hàm lượng cao, các loại vi sinh vật gây bệnh cho người và động vật. Nhiều hợp chất của N và P, các khí do quá trình phân hủy yếm khi chất hữu cơ.

- Nước thải thi công xây dựng: Phát sinh chủ yếu từ quá trình rửa xe chở nguyên vật liệu, rửa các thiết bị, dụng cụ thi công xây dựng. Lượng nước thải loại này phát sinh rất ít, thành phần nước thải chủ yếu là cặn lơ lửng, dầu mỡ. Đặc tính ô nhiễm của các chất thải này là gây cản trở sự khuếch tán oxy vào nước, ảnh hưởng đến sự sống các loài thủy sinh.

- Nước mưa chảy tràn: Nước mưa chảy tràn trên mặt bằng dự án giai đoạn thi công xây dựng có khả năng cuốn theo bùn đất, cát, rác thải.

** Bụi, khí thải*

- Bụi từ quá trình phát quang giải phóng mặt bằng, đào đắp san nền, bốc xếp, tập kết, vận chuyển nguyên vật liệu thi công, đất đá thải, phế thải, cắt vật liệu, thi công xây dựng các hạng mục công trình của dự án.

- Bụi, khí thải từ các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, phương tiện thi công trên công trường.

** Chất thải rắn, chất thải nguy hại*

- Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng. Gồm các chất hữu cơ, giấy vụn, nhựa, kim loại, các vật dụng sinh hoạt hằng ngày,…

- Chất thải rắn thông thường: Từ hoạt động phát quang thảm thực vật trong phạm vi dự án, khối lượng đất, đá đào trong quá trình thi công, phế thải từ hoạt động thi công xây dựng *(cát, đá, xi măng, bao bì đựng xi măng,...)*.

- Chất thải nguy hại: Phát sinh từ các hoạt động thi công xây dựng và sửa chữa, bảo dưỡng, thay thế thiết bị máy móc. Chủ yếu bao gồm găng tay, giẻ lau dính dầu, dầu mỡ thải. Đặc trưng của CTNH là dễ cháy nổ, ăn mòn, khi tiếp xúc với môi trường đất, nước có thể làm ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

b. Giai đoạn vận hành

** Nước thải*

- Nước thải sinh hoạt: Phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của người dân định cư tại dự án.

- Nước mưa chảy tràn: Nước mưa chảy tràn trên mặt bằng của dự án.

** Bụi, khí thải*

- Bụi, khí thải từ hoạt động của các phương tiện giao thông ra vào dự án.

** Chất thải rắn, chất thải nguy hại*

- Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của người dân sinh sống tại dự án.

- Chất thải rắn thông thường: Phát sinh từ quá trình thi công xây dựng nhà ở của người dân, cải tạo sửa chữa nhà cửa phát sinh đất đá rơi vãi, các loại vỏ bao xi măng, sắp thép thừa, bùn thải từ bể tự hoại.

2.2.2. Tóm tắt các tác động không liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành

a. Giai đoạn thi công xây dựng

** Tiếng ồn, độ rung*

- Tiếng ồn phát sinh từ hoạt động của các phương tiện vận chuyển, máy móc, thiết bị thi công xây dựng *(xe tải, máy đào, máy đầm, máy san, máy ủi, máy trộn vữa, xe lu)* và các hoạt động khoan, cắt, đào, đầm.

- Độ rung phát sinh từ hoạt động của các máy móc, thiết bị san ủi, đầm nén, máy trộn bê tông, máy đóng cọc, đập móng cốt thép, xe tải vận chuyển nguyên vật liệu.

** Sự cố, rủi ro*

- Sự cố thiên tai, cháy nổ, tai nạn lao động, tai nạn giao thông.

** Các tác động khác*

- Tác động của việc giải phóng mặt bằng.

- Tác động do thi công xây dựng công trình.

- Tác động tới điều kiện kinh tế - xã hội khu vực dự án.

- Tác động đến tuyến đường giao thông trong khu vực.

b. Giai đoạn vận hành

** Tiếng ồn, độ rung*

- Tiếng ồn, độ rung từ hoạt động lưu thông của các phương tiện giao thông trong khu vực dự án.

** Sự cố, rủi ro*

- Sự cố tắc nghẽn rác, bùn trong đường ống thoát nước.

- Sự cố cháy nổ, sự cố giao thông, sự cố do thời tiết bất thường.

** Các tác động khác*

- Tác động tới kinh tế xã hội.

- Tác động tới giao thông khu vực.

2.3. Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường

2.3.1. Các công trình, biện pháp giảm thiểu tác động có liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành

a. Giai đoạn thi công xây dựng

** Công trình, biện pháp giảm thiểu đối với nước thải*

- Nước thải sinh hoạt: Bố trí nhà vệ sinh di động tại công trường thi công, hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý định kỳ theo đúng quy định.

- Nước thải thi công xây dựng: Bố trí các rãnh thu nước và hố ga lắng cặn tại các khu vực phát sinh nước thải xây dựng để lắng cặn đất, cát và tách váng dầu, mỡ bằng tấm vải chuyên dụng. Sau đó tái sử dụng cho hoạt động trộn vữa, rửa xe, không thải ra ngoài môi trường.

- Nước mưa chảy tràn: Bố trí hệ thống rãnh thoát nước tạm trên công trường, định kỳ nạo vét khơi thông.

** Công trình, biện pháp giảm thiểu đối với bụi, khí thải*

- Thi công cuốn chiếu, đào đến đâu vận chuyển đất đắp mặt bằng nén chặt đến đó, hạn chế tập kết nguyên liệu tại công trường. Che chắn khu vực tập kết nguyên vật liệu.

- Phun nước tưới ẩm khu vực công trường.

- Sử dụng các phương tiện vận tải chất lượng tốt, có giấy chứng nhận đăng kiểm đạt các tiêu chuẩn về khí thải. Không chờ quá tải trọng quy định, che bạt phủ kín để hạn chế phát tán bụi và vật chất rơi vãi.

- Trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động cho công nhân thi công xây dựng tại công trường.

** Công trình, biện pháp giảm thiểu đối với chất thải rắn, chất thải nguy hại*

- Chất thải rắn sinh hoạt: Bố trí 03 thùng chứa chuyên dụng có nắp đậy để thu gom, phân loại chất thải rắn sinh hoạt phát sinh tại công trường thi công. Đối với chất thải thực phẩm, tận dụng làm thức ăn cho chăn nuôi, chất thải vô cơ như vỏ lon, bìa giấy bán cho cơ sở thu mua phế liệu, các loại chất thải còn lại không tái chế hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Chất thải rắn thông thường: Khối lượng đất đá thải của dự án được đổ thải tại khu đất cộng đồng của bản Cóc 1, chủ dự án đã có Biên bản thống nhất bãi thải vào ngày 13/01/2026 với đại diện phòng kinh tế xã Tường Hạ và đại diện chính quyền bản Cóc 1. Các loại phế thải xây dựng khác sẽ được thu gom và thuê đơn vị vận chuyển xử lý.

- Chất thải nguy hại: Bố trí các thùng chứa chất thải nguy hại có nắp đậy đặt trong khu vực lưu giữ chất thải nguy hại *(bố trí trong kho vật tư)*, hợp đồng vận chuyển xử lý với đơn vị có chức năng.

b. Giai đoạn vận hành

** Công trình, biện pháp giảm thiểu đối với nước thải*

- Nước thải sinh hoạt:

+ Dùng đường ống dẫn nước chính bằng ống PVC D160 độ dốc 1-2% đấu nối với nhau bằng các hố ga thu nước, đường ống đi trong mương đào rãnh, đệm móng cát, đắp đầm chặt bằng đất.

+ Đường thu nước từ các lô đất bằng ống PVC D110 độ dốc 1-2% đấu nối vào hố ga thu nước thải, có đầu bịt ống để chờ đấu nối.

+ Hố ga kích thước thông thủy 70x70x80 (cm), móng đệm bê tông lót mác 100 dày 10cm, đáy đổ bê tông đá 1x2 mác 200 dày 15cm, thành hố ga xây gạch vữa xi măng mác 75, trát thành trong bằng vữa xi măng mác 75 dày 2cm; cổ hố ga đổ bê tông cốt thép mác 250, đậy hố ga bằng 02 tấm đan đổ bê tông cốt thép mác 250 kích thước 45x90 cm dày 15cm. Nắp hố ga và thành cổ hố ga có gia cường bằng thép L80x40x3.

+ Bể xử lý nước thải 5 ngăn: kích thước phủ bì 4,0x3,0x1,7m, đáy bể lót bê tông mác 100 dày 10cm, đáy bể đổ bê tông cốt thép mác 200, thành bể xây gạch vữa xi măng mác 75, mặt trong trát vữa xi măng mác 100 dày 2cm, nắp bể bằng tấm nắp bê tông cốt thép mác 200 dày 10cm có cửa thăm rộng 0,7x0,7 m.

- Nước mưa chảy tràn:

+ Thiết kế cống thoát nước tại những vị trí tuyến cắt qua khe nước và đầu các nút ngã ba.

+ Cống thoát nước được xây dựng vĩnh cửu, khổ bằng khổ nền đường với tải trọng H13-X60, tần suất thiết kế P=4%.

+ Các cống này tuỳ thuộc vào điều kiện địa hình, địa chất, thuỷ văn giải pháp thiết kế, tấm bản bằng BTCT mác 250#, kết cấu móng đá xây vữa XM100#, trát vữa XM75#.

+ Toàn tuyến thiết kế gồm: 02 cống thoát nước ĐK=0.6m thoát nước rãnh dọc nút đầu tuyến, 02 cống thoát nước ĐK 1.0m.

** Công trình, biện pháp giảm thiểu đối với bụi, khí thải*

Bố trí trồng cây xanh nhằm tạo cảnh quan đồng thời hạn chế tiếng ồn, khí độc hại từ hoạt động giao thông.

** Công trình, biện pháp giảm thiểu đối với chất thải rắn*

Trong khu vực dự án bố trí 03 thùng chứa rác có nắp đậy để phân loại rác tại nguồn, các hộ gia đình chịu trách nhiệm tự phân loại rác, cuối ngày sẽ vận chuyển rác thải đến điểm tập kết của xã để được thu gom, xử lý theo quy định.

2.3.2. Các công trình, biện pháp giảm thiểu tác động không liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành

a. Giai đoạn thi công xây dựng

** Tiếng ồn, độ rung*

- Không sử dụng đồng thời nhiều thiết bị gây ồn lớn vào cùng một thời điểm, sử dụng các thiết bị thi công đạt tiêu chuẩn, được đăng kiểm theo quy định, các thiết bị thi công được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ thường xuyên.

- Thực hiện chế độ làm việc hợp lý, điều chỉnh giảm bớt thời gian công nhân tiếp xúc với nguồn phát sinh tiếng ồn cao.

** Giảm thiểu tác động liên quan đến hoạt động chiếm dụng đất*

- Cùng với chính quyền, đoàn thể địa phương tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân hiểu và cùng với chủ đầu tư thực hiện đúng, đủ các quy định pháp luật về thu hồi, chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

- Có chính sách, phương án hỗ trợ kịp thời cho các đối tượng bị thu hồi đất có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện cho thân nhân gia đình được làm việc khi triển khai xây dựng cũng như khi dự án đi vào hoạt động.

- Tiến hành thu hoạch hoa màu và sản vật trên diện tích đang canh tác và nuôi trồng thủy sản của người dân trước khi tiến hành san lấp GPMB.

- Có chính sách đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp.

** Giảm thiểu nguy cơ dịch bệnh và các vấn đề xã hội*

- Tổ chức khám định kỳ cho công nhân trong giai đoạn thi công xây dựng.

- Dự trữ thuốc phòng chống các loại bệnh.

- Giáo dục nâng cao ý thức bảo vệ sức khỏe cho công nhân xây dựng, phối hợp với các trung tâm y tế để xử lý kịp thời trong trường hợp phát sinh dịch bệnh tại công trường.

- Mâu thuẫn xã hội:

+ Ưu tiên tuyển dụng lao động là người địa phương; tuyên truyền, giáo dục ý thức công nhân về truyền thống văn hóa địa phương.

+ Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng cờ bạc, nghiện hút trong đội ngũ công nhân trên công trường.

b. Giai đoạn vận hành

** Tiếng ồn, độ rung*

- Xây dựng nội quy, quy chế sinh hoạt trong khu vực dự án.

- Quy định tốc độ các loại xe lưu thông trên tuyến đường nội bộ của dự án.

- Trồng cây xanh trong khuôn viên dự án giúp tạo cảnh quan và giảm thiểu tiếng ồn, độ rung.

** Giảm thiểu tác động tới kinh tế xã hội*

- Xây dựng và ban hành các nội quy về giữ gìn an ninh trật tự - nếp sống văn hóa.

- Phối hợp với chính quyền và công an địa phương để giữ an toàn trật tự.

- Treo biển hạn chế bấm còi và nhắc nhở các phương tiện không rú ga ầm ĩ trong khu vực.

- Tổ chức đội bảo vệ giữ gìn an ninh trật tự.

2.4. Chương trình quản lý và giám sát môi trường; phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

a. Chương trình quản lý và giám sát môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành

** Giai đoạn thi công xây dựng*

- Giám sát chất thải rắn sinh hoạt, chất thải xây dựng thông thường, CTNH.

- Tần suất giám sát: Hàng ngày.

- Vị trí giám sát: Tại các kho chứa chất thải tạm thời.

** Giai đoạn vận hành*

- Giám sát môi trường không khí: Căn cứ vào mẫu số 04, Phụ lục của Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT ngày 29/01/2026, dự án không phát sinh phóng xạ nên Chủ dự án không thực hiện quan trắc môi trường không khí xung quanh.

- Giám sát chất lượng môi trường nước thải: Căn cứ khoản 2, Điều 97, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025, dự án không thuộc đối tượng phải quan trắc nước thải định kỳ.

- Giám sát chất thải rắn sinh hoạt:

+ Tần suất giám sát: Thường xuyên và liên tục hàng ngày.

+ Vị trí giám sát: Khu vực lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt.

+ Nội dung giám sát: Khối lượng, thành phần, thu gom, phân loại.

b. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành

** Giai đoạn thi công xây dựng*

- Sự cố cháy nổ: Trang bị các phương tiện phòng cháy, chữa cháy tại khu vực công trường thi công, tập huấn phòng cháy chữa cháy cho cán bộ công nhân, thực hiện nghiêm chỉnh các quy chuẩn, quy định về phòng cháy trong quá trình xây dựng và sử dụng các thiết bị, máy móc thi công, lắp đặt biển báo cấm lửa tại khu vực kho chứa nhiên liệu và các khu vực có nguy cơ dễ xảy ra cháy.

- Tai nạn lao động: Tập huấn cho công nhân về thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác an toàn lao động, tuân thủ theo quy định về sử dụng, vận hành, bảo quản các thiết bị, máy móc thi công, trang bị đầy đủ đồ bảo hộ lao động cho công nhân trên công trường, thi công theo đúng thiết kế.

- Tai nạn giao thông: Đảm bảo các xe vận chuyển được đăng kiểm theo đúng quy định, không chở quá trọng tải của xe, tuân thủ các quy định về giao thông, thường xuyên dọn dẹp đất cát rơi vãi trên các tuyến đường xung quanh.

- Ngập úng cục bộ: Thường xuyên kiểm tra, khơi thông dòng chảy, cống rãnh thoát nước xung quanh công trường thi công đảm bảo không để nước đọng gây ngập úng cho khu vực công trình và khu vực xung quanh dự án.

** Giai đoạn vận hành*

- Sự cố cháy nổ, hỏa hoạn: Phối hợp với chính quyền địa phương, trưởng bản, cộng đồng dân cư tuyên truyền hướng dẫn người dân phòng chống cháy nổ. Nghiêm cấm hành vi sử dụng lửa có thể gây nguy cơ cháy nhà.

- Sự cố thiên tai: Cập nhật tình hình về thiên tai, bão lũ. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong quá trình ứng phó sự cố thiên tai.

- Sự cố tắc nghẽn đường ống thoát nước: Định kỳ khơi thông dòng chảy các hệ thống thoát nước tại khu vực, gia cố bờ mương khi có dấu hiệu không đảm bảo.

- Sự cố giao thông: Quy định tốc độ các phương tiện ra vào dự án.

2.5. Các nội dung khác

a. Phương án cải tạo phục hồi môi trường đối với dự án khai thác khoáng sản hoặc chôn lấp chất thải

Dự án không thuộc đối tượng khai thác khoáng sản hoặc chôn lấp chất thải nên không đề cập đến mục này.

b. Phương án bồi hoàn đa dạng sinh học đối với dự án có phương án bồi hoàn đa dạng sinh học theo quy định của pháp luật

Dự án không thuộc dự án có phương án bồi hoàn đa dạng sinh học nên không đề cập đến mục này.

3. Cam kết của Chủ dự án

- Chủ dự án cam kết tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định pháp luật hiện hành trong quá trình xây dựng, thẩm định và phê duyệt thiết kế các hạng mục, công trình của dự án.

- Chủ dự án cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường, biện pháp quản lý và giám sát đã đưa ra trong báo cáo.

- Chủ dự án cam kết thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường phát sinh trong quá trình thi công xây dựng và vận hành dự án.

- Chủ dự án cam kết phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan chức năng, cộng đồng dân cư giải quyết các vấn đề môi trường phát sinh trong quá trình hoạt động của dự án.

- Chủ dự án cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật Việt Nam nếu vi phạm các Quy chuẩn Việt Nam và để xảy ra sự cố môi trường.

BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
CÁC CÔNG TRÌNH NN&PTNT
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Tiến

Ghi chú: *Báo cáo ĐTM được niêm yết tại UBND xã Tường Hạ từ ngày 20./3/2026.*